

KẾT LUẬN HỘI THẢO

NGUYỄN BÍCH ĐẠT *

QUA các tham luận và các ý kiến phát biểu tại Hội thảo, chúng tôi xin tổng hợp thành chín nhóm vấn đề lớn sau đây cần được tiếp tục nghiên cứu và xử lý nhằm tạo điều kiện thuận lợi để việc phát triển các khu công nghiệp, khu chế xuất thu được nhiều hiệu quả thiết thực hơn.

Một là, nhận thức rõ hơn vị trí, vai trò của khu công nghiệp trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Sự hình thành và phát triển khu công nghiệp, khu chế xuất ở nước ta cơ bản đã đáp ứng bốn mục tiêu đã đề ra là: thu hút vốn, công nghệ, tạo nguồn lực xuất khẩu và giải quyết việc làm.

Thực tiễn đã khẳng định: khu công nghiệp đóng vai trò như là mũi đột phá, là động lực thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Ngoài ra, các khu công nghiệp còn góp phần quan trọng đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động và thúc đẩy tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn ở từng địa phương và cả nước. Đồng thời, với tác dụng như là hạt nhân hình thành những đô thị mới, khu công nghiệp còn có ảnh hưởng quan trọng trong việc cải tạo, xây dựng mới đô thị, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, mở rộng các dịch vụ công cộng...

Nhiều ý kiến tại Hội thảo nhấn mạnh cần xúc tiến việc nghiên cứu và thực thi những chủ trương, chính sách phát triển khu công nghiệp sao cho xứng tầm với vị trí của nó. Tuy nhiên, ở đây cũng nên lưu ý, vị trí, vai trò khu công

nghiệp, khu chế xuất được thể hiện rất khác nhau ở mỗi địa phương và từng vùng. Ví dụ, các khu công nghiệp ở miền Bắc hiện chiếm khoảng 1/3 tổng số và tổng diện tích các khu công nghiệp cả nước, nhưng chỉ thu hút được 1/10 tổng vốn đầu tư nước ngoài trong các khu công nghiệp cả nước. Có thể do nhiều nguyên nhân khách quan, nhưng phải chăng còn có những nhân tố chủ quan bắt nguồn từ chính nhận thức chưa đầy đủ về vai trò khu công nghiệp trong quá trình phát triển kinh tế ở từng địa phương, dẫn đến chưa có sự thay đổi kịp thời trong suy nghĩ và cách làm. Một số địa phương có lúc còn thụ động dựa vào lợi thế tĩnh, lợi thế tuyệt đối; chưa chủ động khai thác những lợi thế có tính chất động, lợi thế tương đối, để từ đó có những giải pháp tích cực trong việc phát triển kết cấu hạ tầng, nâng cao chất lượng dịch vụ, thực thi chế độ quản lý "một cửa", cải thiện môi trường thu hút đầu tư...

Hai là, việc thống nhất nhận thức, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng để đi đến thống nhất hành động, tăng cường chỉ đạo phát triển khu công nghiệp một cách bền vững. Chủ trương xây dựng và phát triển khu công nghiệp, khu chế xuất đã được Đảng và Nhà nước ta đề ra trên cơ sở nghiên cứu, vận dụng lý luận chung, kinh nghiệm các nước trong khu vực và xuất phát từ thực tiễn nước ta. Đại hội lần VII của Đảng, tiếp đến các Đại hội VIII và IX, định hướng chiến lược xây dựng và phát triển các

* PGS, TSKH, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư

khu công nghiệp đã được triển khai trong cả nước, ngày càng hoàn thiện và chứng tỏ tính đúng đắn trong thực tiễn. Vài năm gần đây, hệ thống các khu công nghiệp, khu chế xuất được mở rộng, tăng quy mô, đa dạng hóa các mô hình phát triển. Từ chỗ khu công nghiệp có mục tiêu thu hút vốn đầu tư nước ngoài là chủ yếu đến nay còn thu hút nhiều dự án, vốn đầu tư cả ở trong nước; ngoài các khu công nghiệp, khu chế xuất phân bố rộng trên khắp các vùng, miền, nhiều mô hình mới được hình thành: khu công nghiệp trong khu kinh tế mở, khu thương mại cửa khẩu hay khu công nghiệp, khu công nghệ thông tin được quy hoạch liên kết với phát triển đô thị; các cụm công nghiệp quy mô lớn trong khu kinh tế hay nhiều cụm công nghiệp vừa và nhỏ được xây dựng ở nông thôn... Do chưa có sự thống nhất về lý luận cũng như phương pháp luận nên trong thực tiễn nảy sinh những quan điểm khác nhau là điều tự nhiên. Vì thế, cần được tiếp tục nghiên cứu tổng kết, từng bước khái quát hóa thành lý luận và hình thành những đề án giải quyết một cách cơ bản các vấn đề do thực tiễn đang đặt ra.

Ba là, xây dựng, hoàn thiện và thực hiện quy hoạch phát triển khu công nghiệp là vấn đề bức xúc. Ở đây quan điểm chung là: xây dựng khu công nghiệp với số lượng, quy mô hợp lý trước hết phải căn cứ vào tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo mục tiêu đến năm 2020 đưa nước ta về cơ bản trở thành nước công nghiệp. Quy hoạch này phải gắn với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội theo lãnh thổ. Với tầm nhìn chiến lược, thiết nghĩ, việc phát triển khu công nghiệp cần mang tính "liên kết chuỗi", phát triển công nghiệp có tầm động lực của vùng, đồng thời phải có sự liên hợp giữa các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, có sự liên kết doanh nghiệp khu công nghiệp với các doanh nghiệp vệ tinh, với vùng nguyên liệu bên ngoài. Quy hoạch phát triển khu công nghiệp luôn gắn với quy hoạch phát triển ngành công nghiệp, phát triển đô thị với an ninh quốc phòng, với quy hoạch phân bố dân cư.

Đối với tầm địa phương, công tác quy hoạch phát triển khu công nghiệp cũng phải luôn tuân thủ những nguyên tắc trên, nhưng quan trọng hơn là xuất phát từ điều kiện, đặc điểm và những lợi thế của địa phương, phải có quỹ đất cho xây dựng; lựa chọn địa điểm thuận lợi, có nhu cầu đầu tư, có thị trường của cả các nhân tố đầu vào và đầu ra.

Trong quy hoạch của địa phương cần gắn việc phát triển khu công nghiệp với các cụm công nghiệp. Sự phát triển các cụm công nghiệp này cũng cần tính đến khả năng mở rộng quy mô trong tương lai, đồng thời có chính sách phù hợp phát triển cụm công nghiệp, nghiên cứu cơ chế quản lý thực hiện quy hoạch, có giải pháp ngăn chặn những hành vi vi phạm quy hoạch sử dụng đất đai...

Bốn là, xây dựng, phát triển hạ tầng khu công nghiệp, bao gồm hạ tầng trong khu công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội ngoài khu công nghiệp. Trước hết cần phân định rõ trách nhiệm liên quan đến xây dựng và phát triển các công trình hạ tầng trong khu công nghiệp và công trình hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào. Trung ương và địa phương có trách nhiệm bảo đảm hỗ trợ việc xây dựng các công trình ngoài hàng rào khu công nghiệp. Trong quan hệ này, rõ ràng cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa trung ương và địa phương, giữa các tổng công ty nhà nước (như điện, giao thông, cấp nước, thông tin liên lạc...). Căn cứ quy hoạch phát triển khu công nghiệp đã được Thủ tướng phê duyệt, thiết nghĩ các bộ, ngành cần có kế hoạch xây dựng các công trình hạ tầng ngoài khu công nghiệp thuộc phạm vi quản lý của mình. Ủy ban nhân dân các tỉnh cần chỉ đạo các ngành có chức năng kinh doanh hạ tầng trên địa bàn mình, trước hết là bảo đảm các công trình điện, giao thông, nước sạch đến chân hàng rào. Đối với các công trình hạ tầng xã hội (nhà ở, trạm y tế, trường học...) ban quản lý các khu công nghiệp cần sớm có kế hoạch trình Ủy ban nhân dân tỉnh và phối hợp các cơ quan

chức năng địa phương thực hiện xây dựng các công trình này.

Việc xây dựng các công trình hạ tầng bên trong khu công nghiệp nên căn cứ vào tính chất sử dụng công trình và điều kiện cụ thể mà áp dụng phương thức đầu tư thích hợp: công ty phát triển hạ tầng khu công nghiệp trực tiếp đầu tư; hoặc thỏa thuận với công ty kinh doanh chuyên ngành (điện, nước, thông tin liên lạc, xử lý chất thải và môi trường...) để cho các công ty này tham gia đầu tư, trực tiếp kinh doanh và quản lý công trình. Hoặc nhà đầu tư sản xuất cũng có thể tham gia xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (nhà máy điện) như đầu tư xây dựng nhà máy bơm trợ, cấp điện cho các doanh nghiệp sản xuất chính của mình. Đối với địa phương có khó khăn, có thể thành lập đơn vị sự nghiệp có thu để làm chủ đầu tư dự án xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp và được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo Quyết định số 183/QĐ-TTg. Tất nhiên, việc xây dựng theo phương thức này cần có quy chế hoạt động của đơn vị sự nghiệp một cách rõ ràng; tách bạch giữa sự nghiệp có thu và ngân sách nhà nước.

Năm là, đầu tư hoạt động xây dựng của Công ty phát triển hạ tầng khu công nghiệp. Chủ trương chung của Nhà nước ta là đa dạng hóa các thành phần kinh tế tham gia xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, kể cả các doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp nước ngoài. Những doanh nghiệp có vốn nước ngoài (100% hoặc liên doanh) phần lớn là xây dựng khu công nghiệp hoàn chỉnh, hiện đại và chủ yếu thu hút các nhà đầu tư cùng quốc gia đó, như các khu công nghiệp của Nhật Bản (Khu công nghiệp Nomura - Hải Phòng, Khu công nghiệp Thăng Long - Hà Nội), của Xin-ga-po như (khu công nghiệp Việt Nam - Xin-ga-po)... Một số doanh nghiệp thuộc quốc gia khác cũng mong muốn được đầu tư vào khu công nghiệp riêng của nước mình. Hình thức này thu hút được nhiều doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài vào khu công nghiệp. Tất

nhiên việc lựa chọn chủ đầu tư cần cân nhắc để có quyết định phù hợp. Điều quan trọng là chọn chủ đầu tư có đủ năng lực tài chính, có kinh nghiệm và chủ động từ huy động vốn đến việc xác lập phương án xây dựng, tổ chức xây dựng... để bảo đảm sự thành công của khu công nghiệp.

Huy động vốn là khâu trọng yếu, nhất thiết phải đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư: dùng vốn tự có; vốn vay ngân hàng; vốn ứng trước của doanh nghiệp, của công ty kinh doanh hạ tầng (điện, thông tin liên lạc, môi trường...).

Để giải bài toán khó về giảm giá thành xây dựng hạ tầng cần tham khảo kinh nghiệm của Công ty phát triển khu công nghiệp Biên Hòa trong việc tận dụng tối đa cơ sở hạ tầng hiện có, biết sử dụng vốn ứng trước của các nhà đầu tư, của các công ty kinh doanh hạ tầng theo kiểu "cuốn chiếu" hợp lý gắn với phân kỳ đầu tư một cách khoa học...

Sáu là, hoàn thiện chính sách phát triển khu công nghiệp. Chính sách phát triển khu công nghiệp bao hàm nhiều lĩnh vực khác nhau, thể hiện trong rất nhiều văn bản pháp luật cũng như các văn bản hướng dẫn thi hành. Theo một số đề xuất của các đại biểu, các chính sách phát triển khu công nghiệp trong thời gian tới cần bảo đảm hài hòa lợi ích của 5 đối tượng liên quan đến khu công nghiệp. Đó là những nhà đầu tư vào khu công nghiệp, nhà kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, những người giao quyền sử dụng đất để xây dựng khu công nghiệp, những người lao động trong khu công nghiệp và Nhà nước đại diện cho lợi ích chung của quốc gia.

Chính sách đối với người lao động cũng là vấn đề lớn nổi lên trong Hội thảo lần này. Nó liên quan đến nhiều mặt: tuyển dụng, đào tạo nghề, vấn đề chế độ lao động và lương tối thiểu... Những vấn đề đó cần được xử lý một cách toàn diện trong một đề án thuộc tầm vĩ mô. Trước mắt, chúng tôi sẽ tổng hợp những ý kiến đề cập tại Hội thảo (kể cả nhiều bài viết

phản ánh về vấn đề này) trao đổi với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, nhất là vấn đề điều chỉnh lương tối thiểu. Song việc điều chỉnh này phải có bước đi, có cách làm thỏa đáng, có sự vận động và phối hợp với các chủ doanh nghiệp trong khu công nghiệp để tranh thủ sự đồng tình của họ.

Nhiều ý kiến cho rằng cần phải sửa đổi Quy chế khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp (Nghị định số 36/CP của Chính phủ, năm 1997). Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang cùng các bộ liên quan trình Chính phủ dự thảo nghị định, quy chế mới thay thế quy chế cũ và khả năng tới đây nó sẽ được ban hành. Quy chế phù hợp sẽ phát huy tác dụng tích cực trong thực tiễn. Tuy nhiên, nhiều vấn đề đã được đề cập tại Hội thảo này, chắc là cũng chưa đáp ứng được mọi yêu cầu thực tiễn, song chúng ta cần nỗ lực để triển khai thực hiện và thông qua đó tiếp tục làm rõ thêm trong những năm tới.

Cũng tại Hội thảo, nhiều ý kiến đề xuất nên tiến tới xây dựng Luật Khu công nghiệp để có thể điều chỉnh đầy đủ hơn các quan hệ, các hoạt động trong các khu công nghiệp (như các nước trong khu vực đã làm).

Bây là, về ban quản lý các khu công nghiệp cấp tỉnh và thủ tục hành chính trong khu công nghiệp. Trong thời gian qua, vai trò quan trọng của các ban quản lý khu công nghiệp cấp tỉnh đã được thực tiễn khẳng định. Hội thảo đánh giá rất cao hiệu quả thực tế của việc áp dụng cơ chế "một cửa, tại chỗ" trong các khu công nghiệp. Đây là một dấu ấn quan trọng về sự thành công của cơ chế đã được áp dụng đầu tiên ở các khu công nghiệp, khu chế xuất, là lực hấp dẫn các nhà đầu tư vào khu công nghiệp và cũng là mô hình được lan tỏa từ khu công nghiệp tới các lĩnh vực khác. Để nâng cao hơn nữa hiệu quả thực hiện cơ chế này, điều quan trọng trong quá trình thực thi là đề cao phong cách *thực sự phục vụ*. "Một cửa" mà vẫn duy trì "thời xin - cho" thì cũng chẳng có hiệu quả gì. Đồng thời, muốn phát huy tốt tác dụng của cơ

chế này, đương nhiên phải tiếp tục kiện toàn bộ máy ban quản lý, tăng cường đội ngũ cán bộ có tâm huyết đi liền với chế độ đãi ngộ thỏa đáng, có quy chế phối hợp chặt chẽ giữa ban quản lý với các ban, ngành thuộc địa phương, dưới sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chủ trương của Nhà nước ta là tiếp tục phân cấp mạnh và ủy quyền rộng rãi hơn để ban quản lý các khu công nghiệp cấp tỉnh làm tốt chức năng quản lý nhà nước của mình. Trước mắt, nên nghiên cứu ủy quyền cho ban quản lý một số khâu công việc liên quan như cấp sổ lao động, chứng nhận ưu đãi đầu tư trong nước...

Tại Hội thảo cũng có ý kiến về bộ máy quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hiện không tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ mới, như là "chiếc áo đang mặc đã quá chật". Giải quyết vấn đề này cần được tiếp tục nghiên cứu thêm trên cơ sở làm rõ những luận cứ thực tiễn.

Thời gian tới, chúng tôi sẽ cùng Bộ Nội vụ tổng kết các mô hình tổ chức ban quản lý hiện nay để có những đề xuất toàn diện trong việc kiện toàn bộ máy theo chương trình tổng thể cải cách hành chính.

Tám là, đào tạo đội ngũ cán bộ và chăm lo đời sống công nhân trong các khu công nghiệp. Trong thời gian tới, khâu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý khu công nghiệp phải được triển khai bằng các chương trình, kế hoạch cụ thể. Bộ Kế hoạch và Đầu tư cố gắng là đầu mối để thực hiện tốt một số khâu quan trọng như: tổ chức tập huấn, nghiên cứu chuyên đề, tổ chức học tập nghiệp vụ chuyên môn, phổ cập hệ thống chính sách mới liên quan, trao đổi kinh nghiệm giữa các ban quản lý...

Đặc biệt, chăm lo đội ngũ công nhân về các mặt, nhất là đào tạo nghề, đáp ứng đủ cả về số lượng, cơ cấu chất lượng lao động theo kịp với sự phát triển của khu công nghiệp ở từng địa phương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ cùng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có đề án đào tạo công nhân, tổng kết mô hình

trường đào tạo công nhân ở Khu công nghiệp Việt Nam - Xin-ga-po.

Cùng với việc đào tạo nghề cho lao động còn hàng loạt vấn đề về đời sống của họ cũng phải được chăm lo. Đây là vấn đề liên quan trực tiếp đến chất lượng lao động, là trách nhiệm lớn thuộc về các cơ quan quản lý nhà nước các cấp. Tuy nhiên, hiện nay, đời sống người lao động có khó khăn, chất lượng lao động chưa được nâng cao; cơ sở hạ tầng xã hội (nhà ở, bệnh viện, nhà trẻ...) thiếu thốn. Đây là vấn đề xã hội cấp bách, nổi lên trong hoạt động ở hầu hết các khu công nghiệp, nhất là ở những thành phố lớn. Hội thảo cho rằng để cải thiện tình trạng này đòi hỏi các cấp, các ngành từ trung ương đến địa phương phải cùng nhau giải quyết. Trong đó, cần có sự đầu tư thích đáng cả về vốn, về cơ chế chính sách thích hợp trên cơ sở thực hiện theo chương trình, đề án tổng thể.

Chín là, xây dựng tổ chức đảng, các tổ chức đoàn thể và xây dựng đội ngũ công nhân, phải trở thành chương trình công tác vừa cấp bách, vừa thường xuyên của cả hệ thống chính trị, hệ thống quản lý nhà nước về hoạt động các khu công nghiệp. Trước hết, cần tiến hành việc khảo sát, đánh giá thực trạng hoạt động của tổ chức đảng, của các đoàn thể (Công đoàn, Đoàn Thanh niên...). Đồng thời, triển khai thực hiện mạnh mẽ, có hiệu quả các chủ trương của Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương Đảng về xây dựng tổ chức đảng, các đoàn thể trong các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn nhà nước liên doanh với nước ngoài. Làm tốt hơn nữa công tác vận động công nhân, đẩy mạnh công tác giáo dục ý thức chính trị, nâng cao trình độ hiểu biết về luật pháp, ý thức tôn trọng luật pháp, ý thức bảo vệ môi trường, bảo vệ quyền lợi người lao động, chăm lo và rèn luyện tác phong công nghiệp, nâng cao tay nghề.... □

TĂNG CƯỜNG BẢN CHẤT ...

(Tiếp theo trang 15)

Hai là, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quân sự, quốc phòng của Đảng trong quân đội, đặc biệt ở đơn vị cơ sở, bằng nhiều hình thức, nhiều con đường phù hợp với từng đối tượng giáo dục; làm cho mọi quân nhân hiểu rõ hơn bản chất giai cấp của Đảng, tự giác rèn luyện, phấn đấu theo nếp sống chính quy, khắc phục tác phong sinh hoạt kiểu sản xuất nhỏ; không ngừng nâng cao cảnh giác cách mạng, tinh thần quốc tế, quán triệt sâu sắc hơn mục tiêu của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay mà Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8, khóa IX đã xác định. Bên cạnh đó, cần chủ động đẩy mạnh tiến công trên mặt trận tư tưởng lý luận, đấu tranh chống lại các thủ đoạn hòng "phi chính trị hóa" quân đội ta.

Ba là, các đơn vị quân đội cần tăng cường quan hệ máu thịt với nhân dân, tích cực vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; đồng thời, trực tiếp tham gia xây dựng cơ sở chính trị trên các địa bàn đóng quân bằng nhiều hình thức phù hợp với chức năng của mình, góp phần củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, nâng cao đời sống nhân dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng. Trong quá trình đó, cần giữ nghiêm kỷ luật dân vận và phẩm chất "Anh bộ đội Cụ Hồ" trong thời kỳ đổi mới.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về bản chất giai cấp công nhân của quân đội và tăng cường bản chất đó trong quân đội là một di sản quý báu về mặt lý luận và thực tiễn của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta. Tư tưởng đó luôn soi sáng sự nghiệp xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam tinh nhuệ và hiện đại; cần được chúng ta quán triệt sâu sắc hơn nữa và vận dụng một cách sáng tạo vào cuộc sống hiện thực, để đáp ứng tốt hơn yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn phát triển mới. □